

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        /        /2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| STT                                                     | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                               | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                         | Cơ quan thực hiện                                                                                                                     | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 05 TTHC</b> |          |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                       |             |                                                                                                                                                               |         |
| 1                                                       | 1.010943 | Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh                | 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. | Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại Trụ sở tiếp công dân ( Ban tiếp công dân thành phố và địa điểm tiếp công dân của Thanh tra thành phố, các Sở ban ngành của thành phố. | Cơ quan thực hiện Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương. | Không       | Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật số 136/2025/QH15; Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; |         |
| 2                                                       | 2.002407 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì                                                                                                                          | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh                                                                                                           | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố, Chánh                                                                    | Không       | Luật Khiếu nại 2011; Luật số 136/2025/QH15 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020                                                                        |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm thực hiện                                                                                                                             | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                  | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|----------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                                   | thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. | tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên-thành phố Đồng Nai)                                                                  | Thanh tra thành phố, và cấp tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố, và cấp tương đương                  |             | của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026                                                                                        |         |
| 3   | 2.002411 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải                                                              | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên-thành phố Đồng Nai) | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra và cấp tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố, các phòng, nghiệp vụ thuộc | Không       | Luật Khiếu nại 2011; Luật số 136/2025/QH15 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                                                              | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                             | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú |
|-----|----------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                        | quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.                                                                                                               |                                                                                                                                                 | Thanh tra thành phố và cấp tương đương                                                                                                                                                        |             |                                                                                                                                                                                                                         |         |
| 4   | 2.002394 | Thủ tục Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên- thành phố Đồng Nai) | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố<br><br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chánh Thanh tra thành phố Đồng Nai; các phòng thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương. | Không       | Luật Tố cáo năm 2018; Luật số 136/2025/QH15 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 |         |
| 5   | 2.002499 | Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh         | Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                                                               | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu                                                                                                      | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch                                                                                                                                                  | Không       | Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật số                                                                                                                                                                  |         |

| STT                                                   | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính           | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                  | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------|----------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                       |          |                                  |                                                                                                                                                                                                                                            | chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên-thành phố Đồng Nai) | UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Giám đốc các sở ban ngành và tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban Tiếp công dân thành phố;; bộ phận xử lý đơn thư thuộc Thanh tra thành phố |             | 136/2025/QH15; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026; Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. |         |
| <b>B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 04 TTHC</b> |          |                                  |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                      |             |                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| 1                                                     | 1.010945 | Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã | Thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. | Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại địa điểm tiếp công dân cấp xã                                  | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương, Trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp xã và tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp                                              | Không       | Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật số 136/2025/QH15; Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;                                                                   |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                 | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                          | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|----------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                    | thực hiện: Bộ phận tiếp công dân và các phòng, ban chuyên môn cấp xã và tương đương.                                                                       |             |                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 2   | 2.002409 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại địa điểm tiếp công dân cấp xã | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn cấp xã và tương đương |             | Luật Khiếu nại 2011; Luật số 136/2025/QH15 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính               | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                             | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú |
|-----|----------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 3   | 2.002396 | Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã | Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại điểm tiếp công dân cấp xã | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn cấp xã và tương đương                        | Không       | Luật Tố cáo năm 2018; Luật số 136/2025/QH15 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 |         |
| 4   | 2.002501 | Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã         | 07 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại điểm tiếp công dân cấp xã | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương, Trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp xã và tương đương<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: các phòng, ban | Không       | Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật số 136/2025/QH15; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026; Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026;<br>Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 quy        |         |

| STT                                                               | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                   |          |                                    |                     |                                                  | chuyên môn cấp xã và tương đương                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             | định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.                                                                                                                                                                                              |         |
| <b>C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ: 03 TTHC</b> |          |                                    |                     |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 1                                                                 | 2.002400 | Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; | 12 tháng            | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) bao gồm cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức, đơn vị khác do Nhà nước thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, cấp toàn bộ hoặc | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                  | một phần kinh phí hoạt động phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.                                                                   |             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 2   | 2.002401 | Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập | Xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai. Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày) | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Thanh tra thành phố và các cơ quan được giao chức năng kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 30 Luật PCTN năm 2018 được sửa đổi, bổ sung năm 2025. | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm thực hiện                                      | Cơ quan thực hiện                         | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 3   | 2.002402 | Thủ tục thực hiện việc giải trình | <p>- Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình.</p> <p>- Trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên.</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính</p> | Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước | Không       | <p>Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật PCTN và Nghị định số 184/2026/NĐ-CP ngày 25/5/2026 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.</p> |         |

**PHẦN II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. QUY TRÌNH CẤP TỈNH: 08 QUY TRÌNH**

**I. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN;**

**1. Thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.010943)**

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                                   | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                                                                                                                                         | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp                                                                      | Công chức tiếp công dân của Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố. Đón tiếp, xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tiếp nhận thông tin, tài liệu. | 01 ngày làm việc                                    | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Ban Tiếp công dân thành phố, Phòng nghiệp vụ Thanh tra thành phố, các sở và cấp tương đương phân loại, xử lý. Tham mưu văn bản trả lời công dân                                                                       | 06 ngày làm việc                                    |                       |
| Bước 3          | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                              | Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, xem xét ký duyệt văn bản trả lời cho công dân. Người tiếp công dân trả lời trực tiếp                                                                              | 02 ngày làm việc                                    |                       |
| Bước 4          | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                     | Công chức phụ trách tiếp công dân của Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố, lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy                                                                                          | 01 ngày làm việc                                    |                       |

|                                       |  |                                                                                     |  |  |
|---------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|                                       |  | định, trả lời công dân                                                              |  |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |  | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận |  |  |

## II. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

### 2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002407)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                   | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                                   | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố, tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận                                                              | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Các Phòng nghiệp vụ Thanh tra thành phố, phân công nhiệm vụ; kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại; tham mưu thụ lý giải quyết khiếu nại; | 02 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại                                                                                                    | 15 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                                | 05 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau) hoặc đối với giải quyết                  | 01 ngày                             |                       |

|                                |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |          |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
|                                |                                         | khieu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |          |  |
|                                |                                         | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 04 ngày  |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                          | Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Ký quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 02 ngày  |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố, Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0,5 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý đề giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu<br>Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý đề giải quyết; ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý đề giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý đề giải quyết |          |  |

### 3. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002411)

a. Thời hạn giải quyết: 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                          | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (45 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |

|                                       | công ích                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |          |  |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
| Bước 2                                | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Các Phòng nghiệp vụ của Thanh tra thành phố, phân công nhiệm vụ; tham mưu thụ lý giải quyết khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 02 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                                                        | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại lần hai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 30 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                                                        | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 05 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                                                        | Tiến hành tổ chức đối thoại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 01 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                                                        | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại, xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 04 ngày  |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                         | Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra. Ký quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 02 ngày  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0,5 ngày |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                        | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần hai. Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. |          |  |

### III. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO

#### 4. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.002394)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

## b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|
| Bước 1                         | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                          | Công chức tiếp nhận của Thanh tra thành phố, tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận                                                                                                                                                                                                                                                               | 0,5 ngày                            | Không quy định |
| Bước 2                         | Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể) | Các Phòng nghiệp vụ của Thanh tra thành phố, phân công nhiệm vụ; Xử lý ban đầu thông tin tố cáo; tham mưu thụ lý giải quyết tố cáo.                                                                                                                                                                                                        | 01 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                               | Tiến hành xác minh nội dung tố cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 15 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                               | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản;                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 02 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                               | Dự thảo Kết luận nội dung tố cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 09 ngày                             |                |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                | Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Ký ban hành văn bản trả lời cho công dân                                                                                                                                                                                                                                               | 02 ngày                             |                |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                       | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố, Lưu hồ sơ, trả lời công dân                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0,5 ngày                            |                |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                               | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tố cáo. Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. |                                     |                |

#### IV. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THU'

##### 5. Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh (Mã số TTHC: 2.002499)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC                              | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                         | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (07 ngày làm việc) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|
| Bước 1                                | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                                   | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố, vào sổ tiếp nhận đơn                                                               | 0,5 ngày làm việc                            | Không quy định |
| Bước 2                                | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Các Phòng nghiệp vụ của Thanh tra thành phố phân loại đơn, tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ công chức được giao thụ lý đơn, | 01 ngày làm việc                             |                |
|                                       |                                                                                                                                        | Công chức được giao thụ lý đơn; xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn                                                          | 04 ngày làm việc                             |                |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                         | Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, xem xét, phê duyệt văn bản xử lý đơn                                       | 01 ngày làm việc                             |                |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố, Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                | 0,5 ngày làm việc                            |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                        | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày                                                      |                                              |                |

|  |          |
|--|----------|
|  | nhận đơn |
|--|----------|

## V. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG CẤP TỈNH

### 6. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                          | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                              | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (12 tháng)                                                            | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND Thành phố gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền                         | Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập | 12 tháng trong năm                                                                              | Không quy định |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra Thành phố (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)      | Phòng nghiệp vụ 2 lập sổ theo dõi và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai | Theo kế hoạch thực hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12 |                |
|          |                                                                                                                                                                                                                             | Phòng nghiệp vụ 2                                                                   | Trong thời hạn 20 kể từ ngày nhận được bản kê khai                                              |                |
| Bước 3   | Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND Thành phố. Công khai bản kê khai (Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán | Phòng nghiệp vụ 2                                                                   | Chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra Thành phố         |                |

|                                |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |  |
|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--|
|                                | <i>bộ, công chức, viên chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm thời gian tối thiểu 15 ngày)</i> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                           | Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 01 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                   | <p>Theo quy định:</p> <p>* Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu:<br/> Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 Điều 34 Luật PCTN năm 2018 và tại khoản 10, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018 phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung:<br/> Khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 1.000.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. Khoản 12, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018)</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm:<br/> Người giữ chức vụ từ Phó Vụ trưởng và tương đương trở lên công tác tại Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Giám đốc sở và tương đương trở lên công tác tại chính quyền địa phương. Người thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý và đảng viên chuyên trách công tác đảng hoặc có vị trí việc làm ở các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy thực hiện việc kê khai hằng năm theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật. (Khoản 12, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018)</p> <p>Người giữ chức vụ từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên công tác tại các cơ quan nhà nước; Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại doanh nghiệp nhà nước ở các vị trí việc làm phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân. Người</p> |         |  |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. (Điều 10, Nghị định số 164/2026/NĐ-CP của Chính phủ)</p> <p>Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12.</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ:</p> <p>Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác;</p> <p>*Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật PCTN 2018 việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.</p> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**7. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)**

**a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định**

**b. Lưu đồ giải quyết:**

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (115 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan                                                                                                                                                  | Phòng nghiệp vụ 2 tiếp nhận hồ sơ, phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp                                                                                 | 01 ngày                              | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ 2 xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập | 111 ngày                             |                       |
| Bước 3   | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                                                      | Chánh Thanh tra hoặc người được ủy quyền của Chánh Thanh tra Thành phố ký kết luận xác minh tài sản thu nhập.                                                                     | 02 ngày                              |                       |
| Bước 4   |                                                                                                                                                                                                                     | . Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn                                                                                                                                        | 01 ngày                              |                       |

|                                |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|--------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|                                | Nhận và trả kết quả<br>cho cá nhân/tổ chức | bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                            | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày |  |  |

### 8. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân trực tiếp                                                                                                                                                                                          | Phòng nghiệp vụ 2 thu thập, xác minh thông tin có liên quan                                                                | 01 ngày                   | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình (trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành bên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên) | Phòng nghiệp vụ 2 làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan khi thấy cần thiết | 09 ngày                   |                       |
| Bước 3   | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                                                                          | Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu văn bản Xây dựng Dự thảo văn bản giải trình                                                     | 03 ngày                   |                       |
|          |                                                                                                                                                                                                                                         | Chánh Thanh tra hoặc người được ủy quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký ban hành văn bản giải trình                      | 01 ngày                   |                       |
| Bước 4   | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                                                 | Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.                                                  | 01 ngày                   |                       |

|                                |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình |
|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## **B. QUY TRÌNH CẤP XÃ: Có 04 Quy trình**

### **I. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN**

#### **1. Thủ tục tiếp công dân cấp xã (Mã số TTHC: 1.010945)**

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                                   | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                                                                                                            | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br/>(10 ngày làm việc)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan                                                          | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã và tương đương. Xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận thông tin, tài liệu. | 01 ngày làm việc                                        | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Công chức cấp xã phân loại đơn, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân, tham mưu ban hành văn bản trả lời                                                    | 06 ngày làm việc                                        |                       |
| Bước 3          | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                              | Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương; xem xét ký duyệt và ban hành văn bản trả lời cho công dân. Người tiếp công dân trả lời trực tiếp                                                    | 02 ngày làm việc                                        |                       |
| Bước 4          | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                     | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã và tương đương. Lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy định, trả lời công dân                                                                 | 01 ngày làm việc                                        |                       |

|                                       |                                                                                     |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|

## II. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

### 2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã (Mã TTHC: 2.002409)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                          | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận                                                                                          | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ<br>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể) | Phòng chuyên môn phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã và tương đương xem xét phân công nhiệm vụ, kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại. Tham mưu thụ lý giải quyết khiếu nại. | 02 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                               | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại                                                                                                                                      | 15 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                               | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                                                                  | 05 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                               | Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau) hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức  | 01 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                               | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                          | 04 ngày                             |                       |

|                                |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |          |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                          | Chủ tịch UBND cấp xã và tương đương ký quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 02 ngày  |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,5 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.                                                                                                                                                                                                                                                            |          |  |
|                                |                                         | Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. |          |  |

### III. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO

#### 3. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã (Mã thủ tục: 2.002396)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                      | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                                | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận                                                           | 01 ngày                             | Không quy định |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ chuyên môn UBND cấp xã và tương đương xem xét phân công nhiệm vụ, xử lý ban đầu thông tin tố cáo; thụ lý giải quyết tố cáo. | 02 ngày                             |                |
|          |                                                                                                                                     | Tiến hành xác minh nội dung tố cáo                                                                                                          | 15 ngày                             |                |

|                                |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |         |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--|
|                                |                                         | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 05 ngày |  |
|                                |                                         | Dự thảo kết luận nội dung tố cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 04 ngày |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                          | Chủ tịch UBND xã và tương đương phê duyệt kết luận nội dung tố cáo                                                                                                                                                                                                                                                                         | 02 ngày |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương. Lưu hồ sơ và ban hành văn bản trả lời cho công dân                                                                                                                                                                                                                                      | 01 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tố cáo. Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. |         |  |

#### IV. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN

##### 4. Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã (Mã số TTHC: 2.002501)

- a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (07 ngày làm việc) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                              | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương. Tiếp nhận đơn, vào sổ tiếp nhận | 0,5 ngày làm việc                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải</i> ) | Phòng nghiệp vụ chuyên môn cấp xã và tương đương phân loại đơn; Tham mưu           | 01 ngày làm việc                             |                       |

|                                       |                                                |                                                                                         |                   |  |
|---------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--|
|                                       | <i>quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i> | văn bản phân công nhiệm vụ.                                                             |                   |  |
|                                       |                                                | Công chức được giao thụ lý đơn, xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn                   | 04 ngày làm việc  |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                 | Chủ tịch UBND xã và tương đương phê duyệt và ban hành văn bản xử lý đơn                 | 01 ngày làm việc  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức        | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã và tương đương. Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân  | 0,5 ngày làm việc |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn |                   |  |

## II. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CẤP XÃ: 03 Quy trình

### 5. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                   | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                 | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br/>(12 tháng)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân, UBND cấp xã gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập | 12 tháng trong năm                              | <i>Không quy định</i> |

|                                |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                 |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Bước 2                         | Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho UBND xã ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> )                        | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lập sổ theo dõi và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Theo kế hoạch thực hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12 |  |
|                                |                                                                                                                                                                                                                                         | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Trong thời hạn 20 kể từ ngày nhận được bản kê khai                                              |  |
| Bước 3                         | Hội đồng nhân dân, UBND xã. Công khai bản kê khai ( <i>Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm bảo thời gian tối thiểu 15 ngày</i> ) | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố         |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                                                 | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 01 ngày                                                                                         |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                                                                                                                                         | <p>Theo quy định:</p> <p>* Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu:</p> <p>Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 Điều 34 Luật PCTN năm 2018 và tại khoản 10, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018 phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung:</p> <p>Khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 1.000.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31</p> |                                                                                                 |  |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. Khoản 12, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018)</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm:</p> <p>Người giữ chức vụ từ Phó Vụ trưởng và tương đương trở lên công tác tại Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Giám đốc sở và tương đương trở lên công tác tại chính quyền địa phương. Người thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý và đảng viên chuyên trách công tác đảng hoặc có vị trí việc làm ở các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy thực hiện việc kê khai hằng năm theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật. (Khoản 12, Điều 1, Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018)</p> <p>Người giữ chức vụ từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên công tác tại các cơ quan nhà nước; Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại doanh nghiệp nhà nước ở các vị trí việc làm phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân. Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. (Điều 10, Nghị định số 164/2026/NĐ-CP của Chính phủ)</p> <p>Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12.</p> <p>* Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ:</p> <p>Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác;</p> <p>*Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật PCTN 2018 việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.</p> |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## **6. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)**

a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

## b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------|
| Bước 1                         | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                    | Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã tiếp nhận phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp                                                                                                                                                                                                          | 01 ngày                   | Không quy định |
| Bước 2                         | Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể) | Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập                                                                                                                   | 111 ngày                  |                |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                                          | Chủ tịch UBND xã hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch UBND xã ký báo cáo kết luận xác minh tài sản thu nhập                                                                                                                                                                                                      | 02 ngày                   |                |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                 | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                   | 01 ngày                   |                |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                                                                                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày. |                           |                |

**7. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)**

**a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định**

**b. Lưu đồ giải quyết:**

| CÁC BƯỚC                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                       | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                                                                                                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------|
| Bước 1                         | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                     | Phòng nghiệp vụ UBND xã phân công chức thu thập, xác minh thông tin có liên quan                                                                                                                                                                                      | 01 ngày                   | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2                         | Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình (trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điền chỉ của các bên) | Phòng nghiệp vụ UBND xã Làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan khi thấy cần thiết; Công chức xây dựng Dự thảo văn bản giải trình cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do | 12 ngày                   |                       |
| Bước 3                         | Ký duyệt văn bản                                                                                                                                                                                                                         | Ký duyệt Ban hành văn bản cho người yêu cầu giải trình                                                                                                                                                                                                                | 01 ngày                   |                       |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                                                  | Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.                                                                                                                                                                                             | 01 ngày                   |                       |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                                                                                                                                          | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình |                           |                       |